

Bản án số: 78/2026/HSST

Ngày 24-03-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ý Tường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh

Bà Doãn Thị Vệ – Giáo viên nghỉ hưu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiên - Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ tham gia phiên
tòa:*** Bà Hà Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ, xét
xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2026/HSST ngày 03/02/2026,
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2026/HSST- QĐ ngày 10 tháng 3
năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tất T, sinh ngày 27/3/1993; nơi sinh: tỉnh Vĩnh Phúc cũ; nơi
cư trú: TDP Đ, phường X, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ
văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt
Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị H; Vợ: Vũ Thủy T1, con: 02 con
(con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2025);

Tiền án: Không, tiền sự: 01.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 238/QĐ-XPHC ngày
02/8/2024 của Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) xử phạt Nguyễn Tất T về
hành vi Cố ý gây thương tích, số tiền 6.500.000 đồng, T đã nộp phạt ngày
21/02/2025. Chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 135 – QĐ/XPVPHC
ngày 21/5/2013 của Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) xử phạt Nguyễn Tất
T về hành vi trực tiếp xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại đến sức khỏe, tinh
mạng người khác, số tiền 2.000.000 đồng, T nộp phạt ngày 13/11/2013.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 205/ QĐ-UBND ngày
12/12/2014 của UBND phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) xử phạt
Nguyễn Tất T về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, số tiền
2.500.000 đồng, T nộp phạt ngày 26/3/2015.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 04/6/2015 của Công an thị trấn Q, huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Tất T về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác, số tiền 2.000.000đồng, T nộp phạt ngày 11/6/2015.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2017/HSST ngày 03/3/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) xử phạt Nguyễn Tất T 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. T chấp hành xong án phí ngày 10/4/2017. Chấp hành xong hình phạt tù cho hưởng án treo ngày 03/9/2018. Đã được xóa án tích.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPVPHC ngày 30/11/2018 của Công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) xử phạt Nguyễn Tất T về hành vi Cố ý gây thương tích số tiền 2.500.000 đồng, nộp phạt ngày 09/01/2019. Đã được xóa.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 05/4/2022 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh V xử phạt Nguyễn Tất T về hành vi Cố ý gây thương tích, số tiền 750.000đồng, nộp phạt ngày 14/4/2022. Đã được xóa.

+ Ngày 18/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) khởi tố bị can đối với Nguyễn Tất T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự do T có hành vi Cố ý gây thương tích ngày 08/3/2024 tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ). Ngày 10/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự, Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Tất T, do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố.

- Hoạt động bản thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2025 đến nay (có mặt).

2. Đỗ Viết L, sinh ngày 24/11/1992; nơi sinh: thành phố Hà Nội ; nơi cư trú: Thôn B, xã T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Viết X và bà Đỗ Thị H1 ; Vợ: Nguyễn Thị H2, con: 03 con (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự : Không.

Hoạt động bản thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2025 đến nay (có mặt).

3. Dương Đức T2, sinh ngày 15/11/2006 ; nơi sinh: tỉnh Vĩnh Phúc cũ; nơi cư trú: TDP C, phường X, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Trung H3 và bà Hoàng Thị H4; Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Hoạt động bản thân: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2025 đến nay (có mặt).

4. Diệp Đình C1, sinh ngày 01/5/2006; nơi sinh: tỉnh Vĩnh Phúc cũ; nơi cư trú: TDP Đ, phường X, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Sán diu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Bình P và bà Lục Thị T3; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự : Không.

Hoạt động bản thân: Không.

Nhân thân:

Ngày 07/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P) khởi tố bị can về tội Cướp tài sản theo quy định tại Khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Hiện vụ án đang tiếp tục điều tra.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2025 đến nay (có mặt).

5. Lò Văn T4, sinh ngày 06/4/2003; nơi sinh: tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản C, xã L, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T5 và bà Lò Thị C2; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự : Không.

Hoạt động bản thân: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2025 đến nay (có mặt).

6. Dương Văn P1, sinh ngày 14/01/2008 (thời điểm phạm tội là 17 tuổi 8 tháng 21 ngày); nơi sinh: tỉnh Vĩnh Phúc cũ; nơi cư trú: Thôn B, xã B, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đ và bà Nguyễn Thị L1; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự : Không

Nhân thân:

- Ngày 22/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Quyết định khởi tố bị can số A554 đối với Dương Văn P1 về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại Khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự do P1 có hành vi gây rối trật tự công cộng ngày 24/6/2025 tại thôn V, xã B, tỉnh Phú Thọ. Vụ án đang trong giai đoạn điều tra.

Hoạt động bản thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/10/2025 đến nay (có mặt).

7. Nguyễn Đình T6, sinh ngày 17/9/2008 (thời điểm phạm tội là 17 tuổi 0 tháng 18 ngày); nơi sinh: tỉnh Vĩnh Phúc cũ; nơi cư trú: TDP T, phường P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh ; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H5; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự : Không.

Hoạt động bản thân: Không

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đình T6: Bà Nguyễn Thị H5, sinh năm 1982.

Địa chỉ: TDP T, phường P, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bào chữa của các bị cáo Dương Văn P1, Nguyễn Đình T6 Bà Nguyễn Thị Thúy H6, sinh năm 1987 là Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm T10 tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Bí thư Đoàn thanh niên phường P: Ông Nguyễn Ngọc L2, sinh năm 1991.

Nơi làm việc: Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam phường P, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

Người làm công tác xã hội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Khánh L3, sinh năm 1983 – Công chức Phòng Văn hóa – Xã hội UBND phường P, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đào Minh P2, sinh ngày 11/11/2010;

Địa chỉ: thôn V, xã K, thành phố Hà Nội (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của anh P2:

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1986 (vắng mặt);

- Ông Đào Văn Q, sinh năm 1985 (có mặt).

Đều có địa chỉ: thôn V, xã K, thành phố Hà Nội.

- Anh Trần Văn S, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn V, xã B, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn C3, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Thôn V, xã B, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Thiện C4, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn S, phường X, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

- Anh Ngô Ánh D, sinh năm 2007;

Địa chỉ: TDP X, phường P, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

- Anh Trương Quang S1, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Xóm H, xã Đ, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 05/10/2025, do có hẹn nhau từ trước nên Đinh Quốc Đ2, sinh năm 2001 trú tại TDP X, phường P, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô Honda Wave, màu trắng (không rõ biển kiểm soát) đến nhà của Nguyễn Tất T, sinh năm 1993 trú tại TDP Đ, phường X, tỉnh Phú Thọ đón T lên quán sửa chữa xe máy Gấu Motor của anh Nguyễn Thiện C4, sinh năm 1999 trú tại TDP S, phường X, tỉnh Phú Thọ ở khu vực gần bờ hồ Đ thuộc TDP Đ, phường X, tỉnh Phú Thọ chơi. Khi T và Đ2 đến quán thì gặp Nguyễn Thiện C4 (chủ quán); Diệp Đình C1, sinh năm 2006 trú tại TDP Đ, phường X, tỉnh Phú Thọ (là nhân viên quán G); Dương Đức T2, sinh năm 2006 trú tại thôn C, phường X, tỉnh Phú Thọ; Lò Văn T4 sinh năm 2003 trú tại Bản C, xã L, tỉnh Lai Châu; Dương Văn P1, sinh ngày 14/01/2008 (17 tuổi 8 tháng 21 ngày) trú tại thôn B, xã B, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Đình T6, sinh ngày 17/9/2008 (17 tuổi 0 tháng 18 ngày) trú tại TDP T, phường P, tỉnh Phú Thọ; Đào Minh P2, sinh ngày

11/11/2010 (14 tuổi 10 tháng 24 ngày) trú tại thôn V, xã K, thành phố Hà Nội; Trần Thanh V1 sinh ngày 04/01/2008 (17 tuổi 9 tháng 01 ngày) trú tại TDP H, phường X, tỉnh Phú Thọ; Hoàng Ngọc V2, sinh ngày 13/11/2008 (16 tuổi 10 tháng 22 ngày) trú tại TDP T, phường X, tỉnh Phú Thọ và một số nam thanh niên khác (đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đang ngồi chơi ở quán. Một lúc sau có anh Trương Quang S1 sinh năm 2002 trú xóm H, xã Đ, thành phố Hà Nội điều khiển xe mô tô Honda Wave, màu xanh, BKS: 22N1-065.36 chở theo sau là Đỗ Viết L, sinh năm 1993 trú tại thôn B, xã T, thành phố Hà Nội đi đến ngồi nói chuyện với nhóm của T6. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm đang ngồi nói chuyện thì Nguyễn Tất T thấy có 02 nam thanh niên đi trên 01 xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) ở ngoài đường (đi theo hướng từ bờ hồ Đ về T) trong đó nam giới ngồi sau cầm theo 01 dao phóng lộn (dao chọc tiết lộn được hàn vào ống tuýp sắt) thì T đi bộ ra ven đường rồi gọi 02 nam thanh niên này dừng lại và T nói “*vào đây anh bảo*” thì 02 nam thanh niên này đi gần đến cửa quán Gấu Motor và đã ném dao phóng lộn xuống ven đường gần quán G rồi phóng xe bỏ chạy. Sau đó, cả nhóm Nguyễn Tất T ngồi nói chuyện ở quán đến khoảng 03 giờ ngày 05/10/2025 thì có một nhóm nam thanh niên đi “phượt”, nhóm này có khoảng 30- 40 người đi trên khoảng gần 20 xe mô tô phân khối lớn phóng tốc độ cao, rú ga, nẹt pô đi từ hướng T lên bờ hồ Đ. Khi đi đến vị trí đối diện quán G ở phía bên kia đường nhóm phượt này chửi bới, thách thức nhóm của Nguyễn Tất T đang ngồi trong quán Gấu M với nội dung “*chúng mày lên đây đi*”. Do bị nhóm phượt thách thức thì Nguyễn Tất T chạy ra đường, chửi bới, thách thức, hô hét “*chúng mày đứng lại đi*”. Tiếp theo đó có L, Đ2 cũng chạy từ trong quán ra cùng với Nguyễn Tất T chạy bộ trên đường T đuổi theo nhóm đi phượt rồi đứng ở giữa đường hô hào, chửi bới nhóm đi phượt. Tiếp đến thì Diệp Đình C1, Lò Văn T4, Nguyễn Đình T6, Đào Minh P2, Dương Văn P1 mỗi người nhặt 01 mảnh gạch xi măng kích thước 5x5 cm ở bãi đất cạnh quán G và chạy ra dùng viên gạch ném về phía nhóm phượt không trúng ai; Dương Đức T2 cầm 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh trong két bia đã sử dụng để ở bãi đất trống cạnh quán và chạy ra ném về phía nhóm trên không trúng ai. Do nhóm phượt đi xe mô tô phân khối lớn phóng tốc độ cao nên nhóm Nguyễn Tất T chạy bộ không đuổi kịp rồi lần lượt quay lại quán G.

Khi về quán, Diệp Đình C1 lấy chìa khóa xe mô tô Honda Vario, màu đen, không gắn biển kiểm soát (*xe của khách mang đến quán sửa, do C1 đang sửa nên có chìa khóa, đến nay chưa xác định được của ai*) đưa cho Dương Đức T2 và nói “*bạn đi cùng tôi đi tìm chúng nó*”, T2 đồng ý và điều khiển xe mô tô trên chõ Diệp Đình C1 ngồi sau phóng xe dõn đuổi theo nhóm phượt. Khi đuổi theo nhóm phượt trên bờ hồ Đ (theo hướng từ đầu bờ hồ Đ đi về phía trung tâm phường X, từ phía xã N cũ đi phường X) đến vị trí trước cửa quán nước “*Phương Béo*” của chị Nguyễn Thị P3 sinh năm 1983 trú tại tổ dân phố C, phường X, tỉnh Phú Thọ thì C1, Dương Đức T2 dừng lại và nhìn lên phía trước cách khoảng 50- 60 mét thấy nhóm thanh niên đi phượt ở trước cửa quán B2-a 1998. Do không thấy người của nhóm mình đuổi theo nên Dương Đức T2 và

Diệp Đình C1 không dám đi đến vị trí nhóm phượt đang đứng mà đi vào bên trong quán nước “Phượng Béo”, còn nhóm thanh niên đi phượt tiếp tục điều khiển xe quay lại đi qua quán nước Phượng B” và rẽ trái hướng về quán G để tiếp tục chửi bới, thách thức nhóm của Nguyễn Tất T.

Khi nhóm Nguyễn Tất T đi bộ về đến quán thì nhóm phượt quay lại nên nhóm của Nguyễn Tất T chạy ra đuổi nhóm thanh niên đi phượt, trong đó Nguyễn Tất T đã cầm theo 01 tuýp sắt dài khoảng 50- 60 cm lấy ở trong quán Gấu M và đứng ở trước cửa quán G để dọa và chạy bộ đuổi nhóm đi phượt nhưng không đuổi kịp. Sau khi nhóm phượt đã bỏ chạy thì T dùng tuýp sắt trên vút xuống đường để gây tiếng động dọa nhóm thanh niên đi phượt (không có mục đích đánh gây thương tích cho ai); L cầm phóng lợn đã lấy từ 02 nam thanh niên vút lại ở ven đường chạy ra cùng Nguyễn Tất T chạy đuổi theo nhóm đi phượt, lúc này L đã ném dao phóng lợn xuống mặt đường để gây tiếng động dọa nhóm thanh niên đi phượt (không có mục đích đánh gây thương tích cho ai); một số người trong quán G cũng chạy ra cầm gạch, vỏ chai bia hô hét đuổi theo nhóm phượt trong đó Nguyễn Đình T6 và Đào Minh P2 cùng chạy ra bãi đất cạnh quán mỗi người nhặt 01 viên gạch xi măng kích thước 5x5 cm ném về phía nhóm phượt không trúng ai.

Nhóm phượt phóng xe bỏ chạy thì nhóm Nguyễn Tất T hô hào mọi người lấy xe đuổi theo nhóm đi phượt. Trong đó xe (1) do Đinh Quốc Đ2 điều khiển xe mô tô Honda Wave, màu trắng (chưa xác định được nguồn gốc xe mô tô do chưa làm việc được với đối tượng Đ2) chở theo Nguyễn Tất T ngồi sau cầm tuýp sắt; xe (2) do 01 nam thanh niên chưa xác định được nhân thân, lại lịch điều khiển xe mô tô (không xác định được đặc điểm phương tiện) chở L ngồi sau cầm 01 dao phóng lợn; xe (3) do Lò Văn T4 điều khiển xe Honda Wave, BKS: 88AG-046.43 chở P1 ngồi sau cầm theo 01 cây đinh ba lấy tại quán G có chiều dài 120 cm, phía đầu có gắn 01 chĩa ba trong đó chĩa (đỉnh) dài nhất là 35 cm, đinh có đường kính 02 cm; xe (4) gồm Nguyễn Đình T6 điều khiển xe mô tô Honda AirBlade, BKS: 29AC- 457.82 chở Đào Minh P2 ngồi sau cầm 01 xẻng dài khoảng 01 mét, lưỡi xẻng đã hoen rỉ (do Nguyễn Đình T6 lấy tại quán đưa cho P2). Ngoài ra nhóm của Nguyễn Tất T còn có thêm khoảng 05- 06 nam thanh niên khác nữa (đến nay chưa xác định được nhân thân, lại lịch của những người này) đi trên khoảng 03 - 04 xe mô tô cùng dón đuổi nhóm đi phượt từ khu vực quán G theo hướng từ bờ hồ Đ đi về hướng T. Xe do Nguyễn Đình T6 điều khiển chở theo P2 khi đi đến vòng xuyên bờ hồ Đ thì không tiếp tục đuổi theo mà quay về quán G.

Những xe còn lại trong nhóm của Nguyễn Tất T tiếp tục đuổi theo nhóm phượt đến lối rẽ quay đầu thì nhóm đi phượt quay ngược lại và phóng chạy lên hướng bờ hồ Đ, nhóm của Nguyễn Tất T cũng phóng xe mô tô đuổi theo. Khi lên bờ hồ Đ nhóm phượt rẽ phải đi trên đường tỉnh lộ 301 về hướng trung tâm của phường X thì nhóm của Nguyễn Tất T cũng dón đuổi theo nhóm phượt. Lúc này thì Diệp Đình C1 và Dương Đức T2 đang ở quán “Phượng B1” thấy nhóm của mình có khoảng 06- 07 xe mô tô (khoảng 15 người) có cầm theo hung khí

và đang đuổi theo nhóm đi phượt. Thấy vậy, xe của Dương Đức T2 điều khiển chở Diệp Đình C1 ngồi sau đuổi theo nhập vào nhóm Nguyễn Tất T. Khi đuổi kịp nhóm T thì C1 thấy một xe mô tô trong nhóm T có 02 nam giới (đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch) trong đó người ngồi sau cầm theo 01 con dao quắm dài khoảng 40-50cm nên C1 bảo người này đưa cho C1 con dao này. C1 cầm dao ngồi sau xe do Dương Đức T2 điều khiển hét to “*phi nhanh lên anh em ơi*” để cổ động, hô hét.

Lúc này, nhóm của T2 gồm các xe: xe (1) của Đ2 điều khiển chở Nguyễn Tất T ngồi sau cầm theo tuýp sắt, xe (2) của L ngồi sau cầm dao phóng lộn (người điều khiển chưa xác định được), xe (3) của T4 điều khiển chở P1 cầm theo đinh ba, xe (4) của Dương Đức T2 chở Diệp Đình C1 cầm theo dao quắm còn các xe khác trong nhóm có người cầm theo vỏ chai bia (đến nay chưa xác định được đặc điểm xe, nhân thân, lai lịch). Khi đi trên đường, nhóm của T2 điều khiển xe mô tô với tốc độ cao, lạng lách, đánh võng, bóp còi, rú ga inh ỏi, đi dàn hàng ngang, hô hào, kích động nhau làm cho những người tham gia giao thông, các hộ dân kinh doanh, các cơ sở lưu trú ven đường tại các tuyến đường nơi các đối tượng đi qua lo sợ, bất an.

Nhóm của Nguyễn Tất T dón đuổi nhóm phượt đi đường tỉnh lộ 301 đến trước cửa khu nghỉ dưỡng H Hill Đ thuộc phường X, tỉnh Phú Thọ thì có người trong nhóm của Nguyễn Tất T ném vỏ chai bia về phía nhóm đi phượt nhưng không trúng ai, lúc này nhóm đi phượt cũng dùng vỏ chai bia, gạch ném lại nhóm của Nguyễn Tất T nhưng cũng không trúng vào ai. Nhóm đi phượt phóng xe tăng tốc bỏ chạy theo hướng từ bờ hồ Đ về phía trung tâm phường P, nhóm Nguyễn Tất T tiếp tục dón đuổi theo nhóm đi phượt đến khu vực Cầu N thuộc địa phận phường X, tỉnh Phú Thọ thì không đuổi được nhóm đi phượt nên Dương Văn P1 ném đinh ba xuống đường để gây tiếng động dọa nhóm thanh niên đi phượt (không có mục đích để gây thương tích cho ai) rồi nhặt lại đinh ba, Diệp Đình C1 ném 01 dao quắm xuống đường để gây tiếng động nhằm dọa nhóm thanh niên đi phượt (không có mục đích để gây thương tích cho ai), C1 không nhặt lại dao quắm. Sau đó nhóm Nguyễn Tất T cầm theo hung khí gồm đinh ba, gậy sắt, dao phóng lộn quay về quán G để lại hung khí tại quán rồi đi về nhà ngủ.

Quá trình các đối tượng nhóm của Nguyễn Tất T tụ tập đông người điều khiển xe mô tô cầm theo các hung khí là đinh ba, dao quắm, vỏ chai bia, dao phóng lộn đi dàn hàng ngang, nẹt bô, rú ga, dón đuổi nhóm thanh niên đi phượt tại đường đoạn đường tỉnh lộ 310 phía cửa quán G khu vực bờ hồ Đ đi về phía phường X đến vòng xuyên hồ Đ rẽ về đường tỉnh lộ 301 đến khu vực cầu N diễn ra vào thời gian ngày 05/10/2025 sau đó đã có đối tượng đăng lên các trang mạng xã hội. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiếp nhận tin báo, tiến hành khám nghiệm hiện trường, triệu tập các đối tượng liên quan; đồng thời đã làm việc với chính quyền địa phương và các hộ dân xung quanh các địa điểm, tuyến đường nơi các đối tượng đi qua xác định việc hai nhóm thanh niên đi xe mô tô cầm theo hung khí, ném gạch đá, vỏ chai bia như nêu trên gây huyên náo

trong khu dân cư và trên các tuyến đường giao thông làm cho quần chúng nhân dân tham gia giao thông trên đường và các hộ dân sinh sống, kinh doanh ven đường nơi các đối tượng đi qua hoang mang, lo sợ, gây ảnh hưởng xấu trong xã hội, làm mất trật tự công cộng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tất T, Đỗ Viết L, Diệp Đình C1, Dương Đức T2, Dương Văn P1, Lò Văn T4, Nguyễn Đình T6 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng bọn như nêu trên. Đồng thời Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ các đồ vật, tài liệu liên quan và cho các đối tượng vẽ mô tả lại các đồ vật, hung khí mà các đối tượng sử dụng đêm ngày 05/10/2025.

*** Tài liệu, đồ vật thu giữ:**

- Thu giữ của Đỗ Viết L: 01 xe mô tô Honda Wave Alpha, màu sơn: trắng-đen- bạc, gắn BKS: 22N1- 065.36.

- Anh Đỗ Viết Y, sinh năm 1994 là em trai ruột của bị cáo Đỗ Viết L, trú tại thôn B, xã T, thành phố Hà Nội giao nộp 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của xe mô tô BKS 22N1- 065.36.

- Thu giữ tại quán G của anh Nguyễn Thiện C4: 01 con dao được làm bằng kim loại có tổng chiều dài 40cm; phần lưỡi dao dài 30cm, có lưỡi sắc, đầu bằng, rộng 06cm, phần tay cầm cầm kim loại dài 10cm được hàn với 01 thanh kim loại hình hộp dài 75cm, các cạnh rộng 02cm (ký hiệu A5); 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 113,7cm đường kính 2cm, một đầu được hàn với xiên kim loại (dạng 03 xiên) dài 42 cm, đầu nhọn (ký hiệu A6).

- 01 (một) DVD do anh Phạm Hồng Q1, trú tại TDP C, phường X, tỉnh Phú Thọ là Tổ trưởng TDP C, phường X, tỉnh Phú Thọ giao nộp (ký hiệu A1).

- 01 (một) đĩa DVD do anh Lê Xuân K, sinh năm 1961, trú tại thôn A, xã B, tỉnh Tuyên Quang là quản lý khu nghỉ dưỡng H giao nộp (ký hiệu A2).

- 01 (một) đĩa DVD bên trong có 02 đoạn video do chị Nguyễn Thị P3, sinh năm 1983, trú tại TDP C, phường X, tỉnh Phú Thọ là chủ quán nước Phương B1 giao nộp (ký hiệu A3).

- 01 (một) đĩa DVD bên trong có 03 đoạn video do anh Phó Minh H7, sinh năm 1998, trú tại TDP T, phường X, tỉnh Phú Thọ là chủ quán A1 (ký hiệu A4).

*** Kết quả trưng cầu giám định:**

Ngày 09/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Quyết định trưng cầu giám định số A8517/QĐ-CSHS, trưng cầu phòng K1 Công an tỉnh P giám định kỹ thuật số điện tử đối với 04 (bốn) đĩa DVD được ký hiệu lần lượt: A1, A2, A3, A4 bên trong chứa 07 đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi gây rối trật tự công cộng của các đối tượng.

Tại bản kết luận giám định số: 4207/KL-KTHS ngày 31/12/2025 của phòng K1 Công an tỉnh P kết luận:

- Không tiến hành trích xuất hình ảnh từ tệp video tên “7092067264414.mp4” trong mẫu A1 do phát hiện dấu vết chỉnh sửa về nội dung, hình ảnh tại video này.

- Trích xuất được 18 (mười tám) ảnh từ 06 (sáu) tệp video gửi giám định trong các mẫu A2, A3, A4; chi tiết được thể hiện trong Phụ lục giám định.

- Không xác định được biển số các xe xuất hiện trong 04 (bốn) tập video trong mẫu A2, A4.

Ngày 09/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Quyết định trưng cầu giám định số A8518/QĐ-CSHS trưng cầu phòng K1 Công an tỉnh P giám định vũ khí đối với: 01 con dao được làm bằng kim loại có tổng chiều dài 40cm; phần lưỡi dao dài 30cm, có lưỡi sắc, đầu bằng, rộng 06cm, phần tay cầm kim loại dài 10cm được hàn với 01 thanh kim loại hình hộp dài 75cm, các cạnh rộng 02cm (ký hiệu A5); 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 113,7cm đường kính 2cm, một đầu được hàn với xiên kim loại (dạng 03 xiên) dài 42 cm, đầu nhọn (ký hiệu A6) do anh Nguyễn Thiện C4 là chủ quán G giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số 3955/KLGD-KTHS ngày 22/12/2025 của phòng K1 Công an tỉnh P kết luận:

+ Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A5 là dao có tính sát thương cao (Dao tương tự chế hoặc hoán cải) theo quy định tại Khoản 6 điều 2 Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và theo quy định tại mục 4, Phụ lục 5 Danh mục dao có tính sát thương cao ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ T11 quy định chi tiết một số điều luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

+ Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A6 không phải là vũ khí theo quy định tại Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

+ Việc xác định các mẫu vật gửi giám định thuộc loại vũ khí gì khi được sử dụng với các mục đích khác nhau không thuộc thẩm quyền của Cơ quan giám định. Cơ quan trưng cầu giám định nghiên cứu, áp dụng quy định tại Điều 2 Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ để xác định mẫu vật gửi giám định thuộc loại vũ khí gì khi được sử dụng với các mục đích khác nhau.

Ngày 23/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Quyết định trưng cầu giám định số A9193/QĐ-CSHS, trưng cầu phòng K1 Công an tỉnh P giám định vũ khí đối với: 01 hình ảnh phóng lộn do Đỗ Viết L tự vẽ và giao nộp (ký hiệu A1); 01 hình ảnh tuýp sắt do Nguyễn Tất Thành T7 vẽ và giao nộp (ký hiệu A2); 01 (một) hình ảnh xẻng do Nguyễn Đình Thành T8 vẽ và giao nộp (ký hiệu A3); 01 hình ảnh dao do Diệp Đình C1 tự vẽ và giao nộp (ký hiệu A4).

Ngày 23/12/2025, Phòng K1 - Công an tỉnh P ra Thông báo không tiếp nhận Trưng cầu giám định số: 530/TBKTN-PC09 với lý do: *Đối tượng giám định được cung cấp không có giá trị để kết luận giám định tư pháp.*

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tất T, Đỗ Viết L, Dương Đức T2, Lò Văn T4, Diệp Đình C1, Dương Văn P1, Nguyễn Đình T6 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 89/CT-VKSKV8 ngày 31/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ truy tố Nguyễn Tất T, Đỗ Viết L, Dương Đức T2, Lò

Văn T4, Diệp Đình C1, Dương Văn P1, Nguyễn Đình T6 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Tất T, Đỗ Viết L, Dương Đức T2, Lò Văn T4, Diệp Đình C1, Dương Văn P1, Nguyễn Đình T6. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tất T từ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/10/2025.

Xử phạt bị cáo Dương Đức T2 từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/10/2025.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T4 từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/10/2025.

Xử phạt bị cáo Diệp Đình C1 02 (hai) năm 09 (chín) tháng đến 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/10/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024. Xử phạt bị cáo Dương Văn P1 từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10/10/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Viết L từ 02 (năm) 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm .

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T6 từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn P1, Nguyễn Đình T6 đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Nguyễn Đình T6 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 trên cơ sở đó áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt cho bị cáo Nguyễn Đình T6 được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Dương Văn P1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều

51 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 trên cơ sở đó giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P1.

Người làm công tác xã hội bà Nguyễn Khánh L3 trình bày: Do bị cáo Nguyễn Đình T6 không yêu cầu áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng theo quy định tại Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đào Minh Phi trình bày: Anh xác nhận nội dung sự việc ngày 05/10/2025 như các bị cáo trình bày là đúng, anh không có ý kiến bổ sung gì.

Người làm chứng anh Ngô Ánh D trình bày: Anh không chứng kiến sự việc ngày 05/10/2025 từ đầu đến cuối mà khoảng hơn 3 giờ sáng ngày 05/10/2025, anh chỉ nhìn thấy mỗi bên đường đối diện quán G1 có 02 nhóm nam giới có khoảng 15 đến 20 người có chửi bới, rú ga, nẹt pô. Sau đó sự việc xảy ra như thế nào thì anh không biết và cũng không liên quan đến việc này.

Các bị cáo Nguyễn Tất T, Đỗ Viết L, Dương Đức T2, Lò Văn T4, Diệp Đình C1, Dương Văn P1, Nguyễn Đình T6 không bào chữa, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 05/10/2025, tại quán G thuộc phường X, tỉnh Phú Thọ có Nguyễn Tất T, Đỗ Viết L, Diệp Đình C1, Dương Đức T2, Lò Văn T4, Nguyễn Đình T6, Dương Văn P1, Đào Minh P2 và Đinh Quốc Đ2 ngồi chơi thì có 01 nhóm thanh niên đi phượt đi trên khoảng 10-15 xe mô tô có khoảng 30-40 người (không xác định được nhân thân, lai lịch) đi qua và có hành vi khiêu khích nên nhóm của Nguyễn Tất T đã có hành vi sử dụng các hung khí dòn đuổi theo nhóm đi phượt trên đoạn đường từ cửa quán G tại khu vực bờ hồ Đ đi đường T đi về phía phường X đến vòng xuyên hồ Đ rẽ về đường tỉnh lộ 301 đến khu vực cầu N gây náo loạn, ảnh hưởng tới an ninh trật tự, cụ thể hành

vi của các đối tượng như sau: Nguyễn Tất T chạy bộ dùng tuýp sắt ném xuống đường, Đỗ Viết L chạy bộ dùng dao phóng lộn ném xuống đường, Diệp Đình C1, Dương Đức T2, Lò Văn T4, Nguyễn Đình T6, Dương Văn P1, Đào Minh P2, Đinh Quốc Đ2 có hành vi hô hét, chửi bới dùng vỏ chai bia, gạch đá ném về phía nhóm phượt nhưng không trúng ai. Sau đó, nhóm của Nguyễn Tất T lấy xe đuổi nhóm thanh niên đi phượt, trong đó có xe (1) do Dương Đức T2 điều khiển xe mô tô Honda, loại xe Vario, màu đen, không gắn biển kiểm soát chở Diệp Đình C1 cầm theo dao dài khoảng 40-50cm; Xe (2) do Đinh Quốc Đ2 điều khiển xe mô tô Honda Wave, màu trắng (chưa xác định được biển kiểm soát) chở theo Nguyễn Tất T ngồi sau cầm tuýp sắt dài khoảng 50-60cm; xe (3) do 01 nam thanh niên chưa xác định được nhân thân, lái lịch điều khiển xe mô tô (không xác định được đặc điểm phương tiện) chở Đỗ Viết L ngồi sau cầm 01 dao phóng lộn; xe (4) do Lò Văn T4 điều khiển xe mô tô Honda Wave, BKS: 88AG- 046.43 chở Dương Văn P1 ngồi sau cầm theo 01 cây đinh ba; xe (5) gồm Nguyễn Đình T6 điều khiển xe mô tô Honda AirBlade, BKS: 29AC- 457.82 chở Đào Minh P2 ngồi sau cầm 01 xẻng (riêng xe của Nguyễn Đình T6 và Đào Minh P2 điều khiển xe đến vòng xuyên bờ hồ Đ thì quay lại quán). Nhóm của Nguyễn Tất T dồn đuổi nhóm phượt từ đường tỉnh lộ 310 đi về phía phường X đến vòng xuyên hồ Đ rẽ về đường tỉnh lộ 301 đến trước cửa khu nghỉ dưỡng H thì nhóm phượt ném vỏ chai bia về phía nhóm Nguyễn Tất T. Sau đó nhóm phượt tăng ga bỏ chạy, nhóm của Nguyễn Tất T tiếp tục dồn đuổi đến khu vực Cầu N thuộc địa phận phường X, tỉnh Phú Thọ thì không đuổi được nhóm đi phượt nên Dương Văn P1 ném đinh ba xuống đường để gây tiếng động dọa nhóm thanh niên đi phượt rồi nhặt lại đinh ba, Diệp Đình C1 ném 01 dao quắm xuống đường để gây tiếng động đe dọa nhóm thanh niên đi phượt để dọa nhóm phượt, C1 không nhặt lại dao quắm. Sau đó nhóm Nguyễn Tất T tất cả cầm theo hung khí quay về quán G để lại hung khí tại quán rồi đi về nhà ngủ.

Hành vi hô hét chửi bới, ném hung khí, gạch đá tại khu vực bờ hồ Đ và điều khiển xe mô tô với tốc độ cao dồn đuổi, lạng lách, đánh võng, bóp còi, rú ga inh ỏi, đi dàn hàng ngang, hô hào, kích động nhau làm cho những người tham gia giao thông, các hộ dân kinh doanh, các cơ sở lưu trú ven đường tại các tuyến đường nơi các đối tượng đi qua thấy nguy hiểm, lo sợ, bất an.

Hành vi của Nguyễn Tất T, Dương Đức T2, Đỗ Viết L, Lò Văn T4, Diệp Đình C1, Dương Văn P1, Nguyễn Đình T6 đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội...,

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

b) Dùng ... hung khí hoặc có hành vi phá phách”...

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Trước tình hình các loại tội phạm xâm phạm an ninh trật tự, an toàn xã hội đang có xu hướng ngày càng gia tăng, các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội có khuynh hướng ngày càng trẻ hóa. Điều đó tạo mầm mống cho việc phát triển các loại tội phạm khác trong xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến một thế hệ thanh niên trong tương lai. Vì vậy, cần xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Trong vụ án này, các đối tượng là đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, phân công nhiệm vụ cụ thể. Trong đó, Nguyễn Tất T là người khởi xướng trực tiếp thực hiện hành vi dùng tuýp sắt ném xuống đường, hô hét, cầm tuýp sắt cùng những đồng phạm khác điều khiển xe đuổi theo nhóm thanh niên đi phượt nên Nguyễn Tất T giữ vai trò chính phải chịu trách nhiệm hình sự nghiêm khắc nhất. Các bị cáo Đỗ Viết L, Dương Đức T2, Lò Văn T4, Diệp Đình C1, Dương Văn P1, Nguyễn Đình T6 đều là đồng phạm giúp sức tích cực, trực tiếp thực hiện hành vi với vai trò là người thực hành. Tuy nhiên, do tại thời điểm phạm tội, Dương Văn P1 và Nguyễn Đình T6 chưa đủ 18 tuổi nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt hơn so với các bị cáo khác để đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

Khi xem xét lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Tất T là người có nhân thân xấu, bị cáo nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trực tiếp xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại đến sức khỏe, tính mạng người khác và cố ý gây thương tích, ngày 03/3/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc cũ xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, ngày 18/3/2024, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc cũ khởi tố bị can về tội Cố ý gây thương tích, đề ngày 10/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc cũ đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố. Bị cáo Nguyễn Tất T không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ sự bất chấp, coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc để đảm bảo sự răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Diệp Đình C1 ngày 07/9/2024 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự nên mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị coi là đối tượng có nhân thân xấu, cần xử lý nghiêm. Các bị cáo Dương Đức T2 và Lò Văn T4 mặc dù có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự nhưng bản

thân các bị cáo khi phạm tội đã đủ 18 tuổi, năng lực hành vi đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt nghiêm khắc như nhau.

Các bị cáo Nguyễn Tất T, Dương Đức T2, Lò Văn T4, Diệp Đình C1 đều thành khẩn khai báo nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Tất T, Dương Đức T2, Lò Văn T4, Diệp Đình C1 đều không đủ điều kiện để giáo dục tại địa phương nên cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo chung và giáo dục riêng.

Đối với bị cáo Đỗ Viết L là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là liệt sỹ nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L hiện có 3 con chưa thành niên, có đóng góp vào hoạt động thiện nguyện tại địa phương, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng có khả năng tự cải tạo nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo Đỗ Viết L được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với 02 bị cáo gồm Dương Văn P1 và Nguyễn Đình T6 phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Dương Văn P1 được 17 tuổi 8 tháng 21 ngày; bị cáo Nguyễn Đình T6 được 17 tuổi 0 tháng 18 ngày. Các bị cáo đều là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, ở lứa tuổi này do sự phát triển chưa đầy đủ về mặt tâm lý, chưa thể suy nghĩ chín chắn trong hành vi của mình dẫn đến sai phạm. Do các bị cáo phạm tội trong giai đoạn tuổi vị thành niên (từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi) nên bị cáo được áp dụng thêm quy định tại khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên số 59/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 quy định: *“Mức phạt tù có thời hạn áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định như sau: 1. Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội...nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần năm mức phạt tù mà điều luật của Bộ luật hình sự quy định, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này...”*.

Bị cáo Dương Văn P1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trước thực hiện hành vi phạm tội ngày 05/10/2025, bị cáo Dương Văn P1 đã thực hiện hành vi phạm tội ngày 24/6/2025 đến ngày 22/10/2025 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự nên mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự

nhưng bị coi là đối tượng có nhân thân xấu, cần xử lý nghiêm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc cho bị cáo Dương Văn P1 mức hình phạt nhẹ hơn so với các bị cáo đã thành niên khác nhưng vẫn cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo sự nghiêm minh.

Bị cáo Nguyễn Đình T6 không đề nghị áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Luật tư pháp người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự và Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024. Bị cáo Nguyễn Đình T6 là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ông ngoại là thương binh, mẹ đẻ bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác Hội phụ nữ năm 2021 nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024, cho bị cáo Nguyễn Đình T6 được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội để cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Đối với Đào Minh P2 là đồng phạm trực tiếp tham gia thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng cùng với 07 bị can. Tuy nhiên thời điểm xảy ra vụ án ngày 05/10/2025, P2 14 tuổi 10 tháng 24 ngày, theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự thì Đào Minh P2 không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Ngày 30/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND xã K, thành phố Hà Nội ra Quyết định giáo dục tại xã, phường đối với P2 là phù hợp.

Đối với Nguyễn Tất T cầm tuýp sắt đuổi theo nhóm thanh niên đi phượt, rồi dùng tuýp sắt vụt xuống đường để gây tiếng động nhằm thị uy, không có mục đích đánh gây thương tích cho ai. Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm đối với tuýp sắt nhưng chưa tìm được. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với bản ảnh do T vẽ lại để xác định có phải là vũ khí quân dụng hay không, tuy nhiên cơ quan giám định từ chối giám định. Do vậy, hành vi của T không cấu thành tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo Điều 304 Bộ luật hình sự.

Đối với Đỗ Viết L có hành vi dùng dao phóng lộn vụt xuống đường gây tiếng động để thị uy dọa nhóm thanh niên đi phượt, không có mục đích đánh gây thương tích cho ai. Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm đối với dao phóng lộn nhưng chưa tìm được. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với bản ảnh do L vẽ lại để xác định có phải là vũ khí quân dụng hay không. Tuy nhiên, cơ quan giám định từ chối giám định. Do vậy, hành vi của L không cấu thành tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo Điều 304 Bộ luật hình sự.

Đối với Diệp Đình C1 có hành vi cầm dao quắm đuổi theo nhóm thanh niên đi phượt và vụt con dao này xuống đường gây tiếng động để dọa nhóm

thanh niên đi phượt mục đích thị uy, không có mục đích dùng để đánh gây thương tích cho ai. Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm đối với dao găm nhưng chưa tìm được. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với bản ảnh do C1 vẽ lại để xác định có phải là vũ khí quân dụng hay không, tuy nhiên cơ quan giám định từ chối giám định. Do vậy, hành vi của C1 không cấu thành tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo Điều 304 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Đình T6 có hành vi cầm xẻng đưa cho P2 đuổi theo nhóm thanh niên đi phượt. Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm đối với chiếc xẻng nêu trên nhưng chưa tìm được. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với bản ảnh do T6 vẽ lại để xác định có phải là vũ khí quân dụng hay không, tuy nhiên cơ quan giám định từ chối giám định. Do vậy, hành vi của T6 không cấu thành tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo Điều 304 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của Dương Văn P1 có hành vi cầm đinh ba đuổi theo nhóm thanh niên đi phượt, dùng đinh ba vút xuống đường để gây tiếng động nhằm thị uy lực lượng, không nhằm mục đích để gây thương tích cho ai. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với chiếc đinh ba xác định không phải là vũ khí. Do vậy, hành vi của P1 không cấu thành tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo Điều 304 Bộ luật hình sự.

Đối với Đinh Quốc Đ2 là đồng phạm trực tiếp tham gia thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng cùng với 07 bị can. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng vẫn chưa tiến hành triệu tập làm việc được với Đ2, không biết Đ2 hiện đang ở đâu. Đối với 02 nam thanh niên mà Nguyễn Tất T gọi vào quán và vút bỏ lại phóng lộn ở quán sau đó bỏ chạy, 02 nam thanh niên đưa dao cho Diệp Đình C1, 01 nam thanh niên điều khiển xe chở Đỗ Viết L, nhóm thanh niên đi phượt (gồm khoảng 30-40 người) rú ga, nẹt pô, chửi bới nhóm của Nguyễn Tất T, đến nay cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch và hành vi của từng đối tượng. Do vậy, ngày 16/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với anh Trần Thanh V1, Hoàng Ngọc V2, Nguyễn Thiện C4, Nguyễn Đức T9, Ngô Ánh D, Trương Quang S1 không tham gia, không liên quan đến hành vi Gây rối trật tự công cộng của nhóm Nguyễn Tất T, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị V, ông Trần Văn S, anh Nguyễn Văn C3 không biết việc Đào Minh P2 và Lò Văn T4 sử dụng xe mô tô của mình để thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu sơn: trắng-đen- bạc, gắn BKS: 22N1- 065.36 thu giữ của Đỗ Viết L, và Giấy đăng ký xe mô tô. Quá trình điều tra xác định: ngày 09/5/2025, L mua lại chiếc xe mô tô này của anh Trần Ngọc N, sinh năm 2008 trú tại thôn Q, xã Đ. Tiến hành tra cứu trên hệ thống thì chiếc xe mô tô trên không phải là vật chứng trong vụ án nào.

Ngày 05/10/2025, L không sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị trả lại cho L nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với xe mô tô Honda, Wave A, màu sơn xám, gắn BKS: 88AG-046.43. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô này là tài sản của anh Nguyễn Văn C3, sinh năm 1999 trú tại thôn V, xã B, tỉnh Phú Thọ, anh C3 cho bạn là anh Trần Văn S, sinh năm 1999 cùng thôn mượn để đi lại. Tối ngày 04/10/2025, Lò Văn T4 mượn chiếc xe trên của anh S để đi làm. Sau khi sử dụng để thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng thì T4 trả lại anh S, anh S trả lại cho anh C3. Anh C3 sau đó đã bán cho 01 nam giới không rõ tên tuổi địa chỉ hiện chưa thu giữ được. Tiến hành tra cứu trên hệ thống thì chiếc xe này không phải là vật chứng của vụ án nào. Anh C3, anh S không biết việc T4 sử dụng để thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với xe mô tô Honda, AirBlade, màu sơn: Đen, gắn BKS: 29AC-457.82. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô này là tài sản của chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1989 trú tại thôn V, xã K, thành phố Hà Nội là mẹ đẻ của Đào Minh P2. Tối ngày 04/10/2025, Đào Minh P2 tự ý lấy chiếc xe trên của chị Nguyễn Thị V để sử dụng. Sau khi sử dụng để thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng P2 mang về nhà trả cho chị V thì chị V đã bán cho 01 nam giới không rõ tên tuổi địa chỉ hiện chưa thu giữ được. Tiến hành tra cứu trên hệ thống thì chiếc xe này không phải là vật chứng của vụ án nào. Chị V không biết việc P2 sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Vario, màu đen không rõ BKS. Sau khi sử dụng xong Diệp Đình C1 để lại xe ở quán G. Quá trình làm việc Nguyễn Thiện C4 là chủ quán G cho biết: do quán có nhiều xe khách mang đến sửa nên không nhớ rõ, không xác định được chiếc xe trên, hiện ở quán không có chiếc xe nào có đặc điểm như trên. Hiện không xác định được chiếc xe mô tô trên ở đâu, do ai quản lý để thu giữ. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave, màu trắng, không biển kiểm soát do Đình Quốc Đ2 điều khiển chở Nguyễn Tất T. Quá trình điều tra xác định: Đây là chiếc xe mô tô Đình Quốc Đ2 điều khiển chở T đến quán G sau đó sử dụng thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng. Cơ quan điều tra đã nhiều lần đến nhà triệu tập, làm việc với Đình Quốc Đ2. Tuy nhiên Đ2 vắng mặt tại địa phương hiện không rõ ở đâu, làm gì. Do vậy chưa xác minh, làm rõ, thu giữ được chiếc xe trên. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 113,7cm đường kính 2cm, một đầu được hàn với xiên kim loại (dạng 03 xiên) dài 42 cm, đầu nhọn. Quá trình điều tra xác định đây là cây gậy đình ba P1 lấy tại quán G không xác được là của ai, Dương Văn P1 đã sử dụng để thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng, không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 con dao được làm bằng kim loại có tổng chiều dài 40cm; phần lưỡi dao dài 30cm, có lưỡi sắc, đầu bằng, rộng 06cm, phần tay cầm kim loại dài 10cm được hàn với 01 thanh kim loại hình hộp dài 75cm, các cạnh rộng 02cm. Quá trình điều tra xác định các bị can không sử dụng thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án, đến nay chưa xác định được nguồn gốc. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, xác định đây là dao có tính sát thương cao. Để đảm bảo quá trình điều tra được khách quan, toàn diện Cơ quan điều tra đã tiến hành tách hung khí trên để tiếp tục điều tra xác minh cùng với hành vi của đối tượng Đinh Quốc Đ2 và các đối tượng khác.

- Đối với 01 (một) tuýp sắt dài khoảng 60 cm, có cạnh 03 cm do Nguyễn Tất T cầm theo lấy từ quán G, không xác định là của ai. Sau khi sử dụng để thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng vào rạng sáng ngày 05/10/2025 thì T đã để lại quán. Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm, tiến hành rà soát nhưng không thu giữ được. Khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với 01 (một) phóng lợn dài khoảng 1,5 mét phía đầu gắn dao bầu sắc nhọn do Đỗ Viết L cầm theo lấy của nam giới chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Sau khi sử dụng phóng lợn trên để thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng vào rạng sáng ngày 05/10/2025 thì L đã để lại chiếc phóng lợn trên tại quán G. Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm, tiến hành rà soát nhưng không thu giữ được. Khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với 01 (một) dao quắm dài khoảng 50 cm do Diệp Đình C1 lấy từ nam giới chưa xác định nhân thân, lai lịch. Sau khi sử dụng để ném về phía nhóm phượt thì C1 không nhặt lại con dao trên. Quá trình khám nghiệm hiện trường, giải quyết vụ án đến nay không thu giữ được con dao này, Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm. Khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với 01 (một) chiếc xăng dài khoảng 01 mét do Nguyễn Đình T6 lấy ở quán rồi đưa lại cho Đào Minh P2, không xác định là của ai. Sau khi sử dụng mang đi đồn đuổi nhóm phượt thì P2 để lại ở quán G. Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm, tiến hành rà soát nhưng không thu giữ được. Khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với 04 DVD chứa 07 video ghi lại diễn biến, hình ảnh Nguyễn Tất T cùng đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội Gây rối trật tự công cộng xảy ra ngày 05/10/2025 tại phường X, tỉnh Phú Thọ đã thu giữ. Đối với 04 đĩa DVD này do những người liên quan tự nguyện trích xuất dữ liệu điện tử và giao nộp cho cơ quan điều tra nên cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tất T, Đỗ Viết L, Dương Đức T2, Diệp Đình C1, Lò Văn T4, Dương Văn P1, Nguyễn Đình T6 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tất T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/10/2025.

Xử phạt bị cáo Dương Đức T2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/10/2025.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T4 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/10/2025.

Xử phạt bị cáo Diệp Đình C1 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/10/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024. Xử phạt bị cáo Dương Văn P1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10/10/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Viết L 02 (năm) 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên bố trả tự do cho bị cáo Đỗ Viết L tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Đỗ Viết L cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T6 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình T6 cho Ủy ban nhân dân phường P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Viết L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu sơn: trắng – đen – bạc, gắn BKS: 22N1-065.36, xe không có gương chiếu hậu, xe đã cũ, qua sử dụng và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 22N1-065.36.

Tịch thu, tiêu huỷ 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 113,7cm đường kính 2cm, một đầu được hàn với xiên kim loại (dạng 3 xiên) dài 42cm, đầu nhọn, đã cũ, qua sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 3 năm 2026 giữa Công an tỉnh P và Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Phú Thọ).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Tất T, Dương Đức T2, Đỗ Viết L, Lò Văn T4, Diệp Đình C1, Dương Văn P1, Nguyễn Đình T6 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THAHS và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Phú Thọ
- UBND xã phường Xuân Hòa, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội;
- UBND xã Bình Tuyên, tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ, bộ phận theo dõi THAHS, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ý Tường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ý Tường